

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 159 /2021/HS-ST
Ngày: 05/ 4/ 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Khắc Kiêm
2. Ông Nguyễn Văn Quý

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*

Ông Nguyễn Duy Ninh - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:*

Ông Nguyễn Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 05/ 4/ 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 178/ 2021/ TLST-HS ngày 03/ 3/ 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 178/QĐXXST- HS ngày 22/ 3/ 2021 đối với các bị cáo:

1. Lê Thị Th - Sinh năm: 1972; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: SN 107 Phú Vinh, phường P S, thành phố Thanh Hóa; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/ 12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lê Đức M và bà Phạm Thị Q; Có chồng là Lê Doãn C và có 02 con (con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2006); Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Cấm đi khỏi nơi cư trú”- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Hữu H - Sinh năm: 1988; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: SN 30/66 Phú Thọ 3, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: LĐTD; Con ông: Hoàng Hữu B và bà Ngô Thị M; Có vợ: Mai Thị Ph và có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “ Cấm đi khỏi nơi cư trú”- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thanh Hóa triệu tập Lê Thị Th đến Công an thành phố Thanh Hóa làm việc về hành vi “Đánh bạc” dưới hình thức nua, bán số lô, số đề.

Tại Cơ quan CSĐT, Lê Thị Th khai nhận:

Ngày 28/11/2020, Lê Thị Th sử dụng điện thoại di động Iphone 7 đăng nhập vào tài khoản Zalo “Hồng Th” đăng ký với số điện thoại 09613.388.056 để nhận tin nhắn mua số lô, số đề của Hoàng Hữu H từ tài khoản Zalo “Hoang H” đăng ký với số điện thoại 0978.378.258 và bán cho H 5040 điểm đề, 555 điểm lô, 25 điểm lô xiên.

Ngoài ra, Th còn nhắn tin đến tài khoản Zalo “Phong Lan” của Lê Thị T – SN 1975, trú tại 118C Phú Thọ 4, P. Phú Sơn, TP Thanh Hóa đăng ký với số điện thoại 0947.579.016 để mua 340 điểm đề ba càng.

Về cách thức đánh bạc: Người mua và người bán thống nhất mua bán số lô, số đề, lô xiên, đề ba càng trước khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày. Người bán nhận mua số lô, số đề của người mua và trả tiền thắng nếu người mua trúng các số lô, số đề, số lô xiên, đề ba càng sau khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc hàng ngày. Người mua phải trả tiền cho người bán để được lựa chọn các số lô, số đề, số lô xiên, đề ba càng, cụ thể như sau: 01 (một) điểm đề phải trả 800đ (tám trăm đồng); 01 (một) điểm lô phải trả 22.000đ (hai hai nghìn đồng); 01 (một) điểm lô xiên hai, xiên ba phải trả 10.000đ (mười nghìn đồng); 01 (một) điểm đề ba càng phải trả 1.000đ (một nghìn đồng). Trong đó, số đề, số lô là số tự nhiên có 2 chữ số từ 00 đến 99; số đề ba càng là số tự nhiên có ba chữ số từ 00 đến 999; lô xiên hai là các cặp số lô, lô xiên ba là ba số lô khác nhau.

Người mua, người bán số lô, số đề căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày để xác định thắng thua.

- Số tiền đánh bạc của Lê Thị Th là: 5040 điểm đề x 800đ + 555 điểm lô x 22.000đ + 25 điểm lô xiên x 10.000đ + 340 điểm đề ba càng x 1.000đ + 95 điểm lô trúng thưởng x 80.000đ = 24.432.000 (hai tư triệu bốn trăm ba hai nghìn đồng).

- Số tiền đánh bạc của Hoàng Hữu H là: 5040 điểm đề x 800đ + 555 điểm lô x 22.000đ + 25 điểm lô xiên x 10.000đ + 95 điểm lô trúng thưởng x 80.000đ = 24.092.000 (hai tư triệu không trăm chín hai nghìn đồng).

- Số tiền đánh bạc của Lê Thị T là 340 điểm đề ba càng x 1.000đ = 340.000đ (ba trăm bốn mươi ngàn đồng).

Quá trình điều tra, các bị can đã khai nhận toàn hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với hành vi của Lê Thị T đánh bạc với số tiền 340.000đ, Thoa chưa có tiền án, tiền sự nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự.

Về vật chứng:

- Đối với chiếc điện thoại Samsung gắn sim số điện thoại 0947.578.016 mà Lê Thị T sử dụng để bán số đề ba càng cho Th, Thoa khai báo đã vớt ở khu vực gầm cầu vượt Phú Sơn, TP Thanh Hóa. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 màu đen, số imei 356562086687315 kèm theo sim;

Và 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen, số imei 356697083217813 kèm theo sim.

Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự. thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 123/THA ngày 31/3/2021 giữa Công an thành phố Thanh Hóa với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 72/CTr-VKS ngày 01/3/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, đã truy tố các bị cáo Lê Thị Th và Hoàng Hữu H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị HĐXX:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lê Thị Th.

- Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 ; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Hoàng Hữu H;

Xử phạt:

Lê Thị Th từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Hoàng Hữu H từ 20 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Về vật chứng: 02 điện thoại di động thu giữ của các bị cáo đều là phương tiện dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:

Quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi quyết định của người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận:

Ngày 28/11/2020, các bị cáo đã có hành vi đánh bạc với hình thức mua bán số lô số đề. Lê Thị Th đã dùng tài khoản Zalo “ Hồng Th” bán 5040 điểm đề; 555 điểm lô; 25 điểm lô xiên cho H từ tài khoản zalo “ Hoàng H” và mua 340 điểm đề ba càng của Lê Thị Thoa từ tài khoản Zalo “ Phong Lan”.

Các bên thỏa thuận cứ 01 (một) điểm đề phải trả 800đ (tám trăm đồng); 01 (một) điểm lô phải trả 22.000đ (hai hai nghìn đồng); 01 (một) điểm lô xiên hai,

xiên ba phải trả 10.000đ (mười nghìn đồng); 01 (một) điểm đề ba càng phải trả 1.000đ (một nghìn đồng).

Trong đó, số đề, số lô là số tự nhiên có 2 chữ số từ 00 đến 99; số đề ba càng là số tự nhiên có ba chữ số từ 00 đến 999; lô xiên hai là các cặp số lô, lô xiên ba là ba số lô khác nhau và căn cứ vào kết quả xổ kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày để xác định thắng thua. Trong đó dùng 02 số cuối của giải đặc biệt để tính số đề và 02 số cuối của tất cả các giải để tính số lô. Kết quả H trúng 95 điểm lô, Th không trúng thưởng.

Như vậy Tổng số tiền Lê Thị Th đánh bạc là 24.432.000đ và số tiền Hoàng Hữu H đánh bạc là 24.092.000đ.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra và phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của các bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội danh và khung hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 của BLHS.

Vì vậy VKSND thành phố Thanh Hóa truy tố các bị cáo Lê Thị Th và Hoàng Hữu H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tệ nạn đánh bạc đã và đang là vấn đề thật sự nhức nhối đối với xã hội hiện đại ngày nay, xã hội càng phát triển thì kéo theo đó là việc đánh bạc và hình thức đánh bạc cũng ngày càng đa dạng. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, nếp sống văn minh của xã hội, gây bức xúc trong nhân dân. Ngoài ra tệ nạn đánh bạc làm cho nhiều người phải tán gia bại sản, nợ nần chồng chất, gia đình ly tán và nó còn là nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm khác. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần phải xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và có tính chất phòng ngừa chung.

[4] Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và vai trò của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng:

- Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ:

- Các bị cáo đều thành khẩn khai báo và phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Bố mẹ bị cáo Th được chủ tịch nước tặng huân chương kháng chiến và Bằng khen của UBND tỉnh vì đã có thành tích trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nên bị cáo Lê Thị Th được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- *Về vai trò:* Trong vụ án này các bị cáo cùng nhau đánh bạc, nhưng không bàn bạc phân công vai trò cụ thể, nên mang tính đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên bị cáo Hoàng Hữu H là người chơi lô đề, bị cáo Lê Thị Th là người nhận ghi số lô, số đề cho các con bạc, nên tính chất mức độ hành vi phạm tội và vai trò của Lê Thị Th cao hơn bị cáo Hoàng Hữu H.

[5] Về hình phạt:

Nhân thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng. Do đó việc cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội là không cần thiết mà nên áp dụng Điều 65 của BLHS cho bị cáo Lê Thị Th được hưởng án treo và áp dụng Điều 36 của BLHS cho bị cáo Hoàng Hữu H được hưởng mức án cải tạo không giam giữ, cũng đủ sức giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Thời gian thử thách của bị cáo Lê Thị Th được tính theo quy định tại Điều 4 NQ số 02/ 2018 ngày 15/ 5/ 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Về khẩu trừ thu nhập đối với bị cáo H: Hiện nay bị cáo Hoàng Hữu H không có công việc làm, không có thu nhập và thường xuyên ốm đau. Do đó miễn khẩu trừ thu nhập cho bị cáo.

[6] Về vật chứng:

01 (một) điện thoại di động Iphone 7 màu đen, số imei 356562086687315 kèm theo sim thu của bị cáo Lê Thị Th;

01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen, số imei 356697083217813 kèm theo sim thu của bị cáo Hoàng Hữu H;

Hiện đã cHển tạm giữ tại Chi cục Thi hành Án dân sự thành phố Thanh Hóa là phương tiện dùng vào việc phạm tội, nên cần áp dụng Khoản 1, Điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS để tịch thu sung quỹ đối với 02 điện thoại.

Trong vụ án này số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc không thu được, các bị cáo mới chỉ giao dịch qua tin nhắn, chưa thanh toán tiền đánh bạc cho nhau. Nên không có cơ sở để tịch thu sung quỹ nhà nước đối với số tiền dùng vào đánh bạc.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm a khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lê Thị Th.

- Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 ; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Hoàng Hữu H;

- Khoản 1, Điểm a khoản 2 Điều 106 ; Khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và Điểm a khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Thị Th; Hoàng Hữu H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt:

Lê Thị Th 15 (Mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Thị Th cho UBND Phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 92 Luật THA hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có

thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hoàng Hữu H 20 (Hai mươi) tháng cải tạo không giam giữ .

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Hoàng Hữu H.

Giao bị cáo Hoàng Hữu H cho UBND phường P S, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Hoàng Hữu H tính từ ngày UBND phường PS nhận được Quyết định Thi hành án và bản sao bản án.

Vật chứng:

Tịch thu sung quỹ nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 màu đen, số imei 356562086687315 kèm theo sim thu của bị cáo Lê Thị Th và 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen, số imei 356697083217813 kèm theo sim thu của bị cáo Hoàng Hữu H.

Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự. thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 123/THA ngày 31/3/2021 giữa Công an thành phố Thanh Hóa với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Các bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Thanh Hóa.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thị Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

1. Ông Nguyễn Khắc Kiêm
2. Ông Nguyễn Văn Quý

Lê Thị Hương